

quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 265/2003/QĐ-TTg ngày 16/12/2003 về chế độ đối với người bị phơi nhiễm với HIV hoặc bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 31 tháng 5 năm 1995;

Căn cứ Nghị định số 34/CP ngày 01 tháng 6 năm 1996 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định này quy định chế độ đối với người bị phơi nhiễm với HIV hoặc bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

1. Người được coi là bị phơi nhiễm với HIV khi da hoặc niêm mạc của người đó bị tiếp xúc trực tiếp với máu hoặc dịch sinh học của người bị nhiễm HIV/AIDS.

2. Người bị nhiễm HIV/AIDS là người đã được xét nghiệm HIV theo quy định của Bộ Y tế và kết quả xét nghiệm là dương tính.

3. Tai nạn rủi ro nghề nghiệp trong Quyết định này là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận hoặc chức năng nào của cơ thể người, dẫn đến việc người đó bị phơi nhiễm với HIV hoặc bị nhiễm HIV/AIDS trong khi đang làm nhiệm vụ.

Điều 2. Người bị phơi nhiễm với HIV hoặc bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp thuộc các đối tượng sau đây được hưởng chế độ theo quy định tại Điều 3 của Quyết định này:

1. Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ sở y tế dân y và lực lượng vũ trang, cơ sở chữa bệnh được

thành lập theo quy định tại Điều 26 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, hoặc cơ sở cai nghiện ma túy;

2. Cán bộ, chiến sĩ thuộc các lực lượng vũ trang nhân dân làm việc tại trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng hoặc trong khi thi hành công vụ theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

3. Cán bộ, công chức là thành viên tổ công tác cai nghiện quy định tại Điều 13 của Nghị định số 56/2002/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2002 của Chính phủ về tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng;

4. Cán bộ, công chức chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội;

5. Học sinh thực tập tại các cơ sở y tế do Nhà nước quản lý và người có hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật về lao động được quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Điều này.

Điều 3.

1. Người bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp:

a) Được xét nghiệm chẩn đoán nhiễm HIV và được điều trị miễn phí các thuốc dự phòng phơi nhiễm chống HIV/AIDS theo chỉ định của bác sĩ;

b) Được nghỉ việc để điều trị dự phòng trong 20 ngày làm việc. Trong thời gian nghỉ việc được hưởng nguyên lương và

phụ cấp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Người bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp:

a) Được điều trị miễn phí các bệnh nhiễm trùng cơ hội do HIV/AIDS gây nên. Được điều trị bằng thuốc đặc hiệu và thuốc nâng cao thể trạng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

b) Được nghỉ việc để điều trị các bệnh do HIV/AIDS gây nên, được hưởng nguyên lương và các phụ cấp khác (nếu có) trong thời gian điều trị.

c) Người bị nhiễm HIV/AIDS nếu còn khả năng lao động thì vẫn tiếp tục được bố trí làm công việc phù hợp với sức khỏe; được hưởng lương, nâng bậc lương và các chế độ, chính sách khác theo quy định hiện hành; người có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc được hưởng chế độ trợ cấp bệnh nghề nghiệp hàng tháng với mức giảm khả năng lao động là 61% (không phải giám định khả năng lao động), được bảo hiểm y tế thanh toán 100% chi phí khám, chữa các bệnh nhiễm trùng cơ hội do HIV/AIDS gây nên và thuốc điều trị đặc hiệu, thuốc nâng cao thể trạng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

d) Người bị nhiễm HIV/AIDS thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc nếu không còn khả năng lao động, phải nghỉ việc:

- Được hưởng chế độ trợ cấp bệnh nghề nghiệp hàng tháng với mức suy giảm khả năng lao động là 61% (không phải giám định khả năng lao động);

- Được hưởng chế độ hưu trí nếu đã đóng bảo hiểm xã hội đủ 20 năm trở lên (không phụ thuộc vào tuổi đời); không phải giám định khả năng lao động và không phải giảm tỷ lệ hưởng lương hưu do nghỉ việc trước tuổi;

- Được hưởng chế độ trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần theo quy định của Điều lệ Bảo hiểm xã hội nếu chưa đủ điều kiện nghỉ hưu;

- Được bảo hiểm y tế thanh toán 100% chi phí khám và chữa các bệnh nhiễm trùng cơ hội do HIV/AIDS gây nên, tiền thuốc điều trị đặc hiệu và thuốc nâng cao thể trạng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

đ) Nếu người nhiễm HIV/AIDS bị chết, thì gia đình hoặc người đại diện hợp pháp của họ được hưởng chế độ tử tuất và các chế độ khác theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Điều 4.

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc người sử dụng lao động có trách nhiệm bảo đảm thực hiện chế độ cho người bị phơi nhiễm với HIV theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quyết định này.

2. Quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả cho người đóng bảo hiểm xã hội bị nhiễm HIV/AIDS khi nghỉ việc các khoản sau:

a) Trợ cấp bệnh nghề nghiệp hàng tháng;

b) Lương hưu hàng tháng (đối với người đủ điều kiện nghỉ hưu);

c) Trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần (đối với người chưa đủ điều kiện nghỉ hưu);

d) Chế độ tử tuất theo quy định của Điều lệ Bảo hiểm xã hội;

đ) Chế độ bảo hiểm y tế theo quy định tại điểm c hoặc điểm d khoản 2 Điều 3 của Quyết định này.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc người sử dụng lao động có trách nhiệm bảo đảm thực hiện các chế độ và chi trả cho người bị nhiễm HIV/AIDS như sau:

a) Tiền chi phí điều trị theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 của Quyết định này;

b) Trợ cấp một lần ít nhất bằng 30 tháng lương và phụ cấp (nếu có) khi người lao động đã được xác định bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp;

c) Tiền lương và phụ cấp trong thời gian điều trị bệnh cho người nhiễm HIV/AIDS đang còn khả năng lao động.

4. Kinh phí để thực hiện các chế độ theo quy định tại các khoản 1 và khoản 3 Điều này của các cơ sở được ngân sách nhà nước cấp thì do ngân sách nhà nước chi trả; đối với các cơ sở không được ngân

sách nhà nước cấp thì do người sử dụng lao động chi trả.

Trường hợp các cơ quan, đơn vị, cơ sở quy định tại Điều 2 của Quyết định này được sáp nhập hoặc chia tách thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cơ sở mới có trách nhiệm chi trả các chế độ theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều này. Trong trường hợp doanh nghiệp bị phá sản thì thực hiện theo quy định của Luật Phá sản và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 5.

1. Bộ trưởng Bộ Y tế chịu trách nhiệm quy định điều kiện để xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

2. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

CÁC BỘ

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 218/2003/QĐ-BCN ngày 16/12/2003 về việc chuyển Công ty Xây dựng công nghiệp số 1 thành Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công nghiệp.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam (các Công văn số 1105/CV-ĐMDN ngày 09 tháng 12 năm 2003 và số 1124/CV-ĐMDN ngày 15 tháng 12 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Xây dựng công nghiệp số 1 và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 12 tháng 12 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát